

Số: 86/BC-TA

Nghi Xuân, ngày 30 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân tại kỳ họp cuối năm 2022 Hội đồng nhân dân huyện Nghi Xuân khóa XXI (số liệu từ ngày 01/12/2021 đến 30/11/2022)

Thực hiện Kế hoạch số 94/KH-HĐND, ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Nghi Xuân về việc “Tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2022 Hội đồng nhân dân huyện Nghi Xuân khóa XXI”, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân báo cáo kết quả công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, như sau:

A. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị:

Năm 2022, trong tình hình dịch bệnh Covid 19 còn nhiều diễn biến khó lường, công tác hoạt động tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân còn nhiều biến động. Tuy nhiên, tập thể đơn vị luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, nỗ lực hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân hiện có 07 biên chế, 02 hợp đồng (Trong đó: 03 Thẩm phán, 01 Thẩm tra viên, 02 Thư ký, 01 kế toán, 01 hợp đồng tạp vụ và 01 hợp đồng bảo vệ). Năm qua, tuy còn nhiều khó khăn nhưng đơn vị đã chủ động nắm bắt tình hình, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng xét xử, giải quyết 198/220 vụ, việc các loại (đạt tỷ lệ giải quyết 90%), góp phần đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của huyện nhà.

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1 Thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh, Thường trực Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, sự phối hợp của Ủy ban nhân dân và các ngành, sự chủ động, tích cực tham gia xét xử của Hội thẩm nhân dân, sự nỗ lực cố gắng của tập thể cán bộ, công chức trong đơn vị đã giúp Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

2.2 Khó khăn:

Các vụ, việc thuộc thẩm quyền của Tòa án ngày càng tăng, tình hình tội phạm, các tranh chấp dân sự vẫn diễn biến phức tạp.

Sự phối hợp của một số tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ chưa kịp thời dẫn đến tình trạng các vụ, việc phải tạm đình chỉ kéo dài thời gian giải quyết, đặc biệt là các tranh chấp về đất đai.

Cơ sở vật chất của đơn vị còn thiếu, chưa đồng bộ nên ảnh hưởng đến quá trình hoạt động chuyên môn.



B. KẾT QUẢ CÔNG TÁC:

I. Công tác thụ lý, xét xử và giải quyết các loại án:

Năm 2022 tổng thụ lý, giải quyết 198/220 vụ, việc - Đạt tỷ lệ 90%. Cụ thể: Án hình sự giải quyết 28 vụ 55 bị cáo/34 vụ 68 bị cáo, đạt tỷ lệ 79%; Án hôn nhân và gia đình 76/85 vụ - Đạt tỷ lệ 89%; Án Dân sự 18/24 vụ, việc - Đạt tỷ lệ 75%; Án Kinh doanh thương mại 03/04 vụ - Đạt tỷ lệ 75%; Áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại tòa án 06/06 vụ - Đạt tỷ lệ 100%, Án hòa giải, đối thoại: Ra Quyết định công nhận hòa giải thành tại Tòa án 67/67 vụ - Đạt tỷ lệ 100%.

1. Án hình sự: Tổng thụ lý, giải quyết: 28 vụ, 55 bị cáo/34 vụ, 68 bị cáo - Đạt tỷ lệ 82%, trong đó có 01 vụ, 01 bị cáo đình chỉ, còn lại: 06 vụ, 13 bị cáo (*giảm 21 vụ, giảm 06 bị cáo so với cùng kỳ 2021*). Hiện các vụ án còn lại đã xét xử hết.

Trong 54 bị cáo đã xét xử, có 24 bị cáo xử phạt tù giam, 17 bị cáo xử phạt tù cho hưởng án treo, 12 bị cáo xử phạt tiền là hình phạt chính; 01 bị cáo xử phạt cải tạo không giam giữ.

Số liệu cụ thể các tội như sau:

+ Tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”: 03 vụ, 03 bị cáo đã xét xử; Xử phạt tù: 03 bị cáo.

+ Tội: “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”: 01 vụ, 04 bị cáo đã xét xử; Xử phạt tù: 01 bị cáo; Xử phạt tù cho hưởng án treo: 03 bị cáo.

+ Tội: “Hủy hoại tài sản”: 01 vụ, 01 bị cáo đã xét xử; Xử phạt tù 01 bị cáo.

+ Tội “Mua bán trái phép chất ma túy”: 03 vụ, 03 bị cáo đã xét xử; Xử phạt tù 03 bị cáo.

+ Tội: “Vận chuyển hàng cấm”: 01 vụ, 01 bị cáo đã xét xử; Xử phạt tù 01 bị cáo.

+ Tội: “Trộm cắp tài sản”: 07 vụ, 09 bị cáo. Đã xét xử: 04 vụ, 06 bị cáo; - Xử phạt tù 03 bị cáo; Xử phạt tù cho hưởng án treo: 02 bị cáo; Xử phạt cải tạo không giam giữ 01 bị cáo. Còn lại: 03 vụ, 03 bị cáo đang giải quyết.

+ Tội: “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”: 01 vụ, 01 bị cáo đã xét xử; Xử phạt tù: 01 bị cáo.

+ Tội: “Đánh bạc”: 06 vụ, 33 bị cáo đã xét xử: 05 vụ, 30 bị cáo; - Xử phạt tù: 02 bị cáo; Xử phạt tù cho hưởng án treo đối với 11 bị cáo; Xử phạt tiền là hình phạt chính: 12 bị cáo. Còn lại: 01 vụ, 08 bị cáo đang giải quyết.

+ Tội: “Cướp giật tài sản”: 01 vụ, 01 bị cáo đã xét xử; Xử phạt tù: 01 bị cáo.

+ Tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: 04 vụ, 06 bị cáo. Đã xét xử: 03 vụ, 05 bị cáo - Xử phạt tù 05 bị cáo. Còn lại: 01 vụ, 01 bị cáo đang giải quyết.

+ Tội: “Cố ý gây thương tích”: 04 vụ, 04 bị cáo. Đã xét xử: 02 vụ, 02 bị cáo - Xử phạt tù 02 bị cáo. Quyết định đình chỉ: 01 vụ, 01 bị cáo. Còn lại: 01 vụ, 01 bị cáo đang giải quyết.

+ Tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”: 02 vụ, 02 bị cáo. Đã xét xử: 02 vụ, 02 bị cáo - Xử phạt tù 01 bị cáo; Xử phạt tù cho hưởng án treo: 01 vụ, 01 bị cáo.

Trong 27 vụ, 54 bị cáo đã xét xử có 02 vụ, 03 bị cáo kháng cáo. Kết quả phúc thẩm: Quyết định đình chỉ (bị cáo rút đơn kháng cáo): 01 vụ, 01 bị cáo; Còn 01 vụ, 02 bị cáo cấp phúc thẩm đang giải quyết;

+ Đề đảm bảo việc tổ chức phiên tòa trực tuyến theo đúng yêu cầu Nghị quyết 33/NQ của Quốc hội đơn vị đã tổ chức 05 phiên tòa hình sự trực tuyến;

+ Tổ chức 06 phiên tòa hình sự rút kinh nghiệm/3 thẩm phán;

+ Tỷ lệ bản án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan: Không.

Trong quá trình xét xử, Hội đồng dành thời gian tranh tụng, tôn trọng và đảm bảo cho các bên tham gia tố tụng đưa ra chứng cứ và trình bày hết các ý kiến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo đúng tinh thần cải cách tư pháp; áp dụng các hình phạt ngoài tù đảm bảo có căn cứ. Vì vậy, các bản án, quyết định của Tòa án đưa ra đúng pháp luật, không có dư luận xấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn cũng như góp phần ổn định tình hình an ninh, chính trị trên địa bàn huyện nhà.

2. Án dân sự, việc dân sự: Thụ lý, giải quyết 18/24 vụ, việc⁽¹⁾, đạt tỷ lệ 75%. (Trong đó: Công nhận thỏa thuận 02 vụ, QĐ đình chỉ 13 vụ, Tuyên bố một người mất tích 01 việc, Tuyên bố một người là đã chết 01 việc và chuyển hồ sơ giải quyết theo thẩm quyền 01 vụ, việc), còn lại: 06 vụ, việc đang giải quyết, giảm 05 vụ so sánh với năm 2021.

3. Án hôn nhân gia đình: Thụ lý, giải quyết 76/85 vụ, đạt tỷ lệ 89%. (Trong đó: Xét xử 10 vụ, đình chỉ 04 vụ, công nhận thuận tình ly hôn 62 vụ còn lại 09 vụ đang giải quyết, giảm 16 vụ so sánh cùng kỳ năm 2021.

4. Án kinh doanh thương mại: Thụ lý, giải quyết 03/04 vụ, đạt tỷ lệ 75%. (Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: 01 vụ, QĐ đình chỉ: 02 vụ), tăng 01 vụ so sánh cùng kỳ năm 2021.

5. Án hòa giải, đối thoại thành tại Tòa án: Tổng 90/90 vụ (Trong đó: Dân sự: 5 vụ; KDTM: 01 vụ; HNGĐ: 84 vụ). Kết quả giải quyết: Đình chỉ: 11 vụ; chuyển Tòa án thụ lý theo thủ tục tố tụng 12 vụ; Quyết định Công nhận hòa giải thành tại Tòa án: 67 vụ (65 vụ HNGĐ; 02 vụ DS). Tỷ lệ Hòa giải thành 78/90 vụ đạt tỷ lệ 87%.

Quá trình giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, Tòa án đã làm tốt việc hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu; Chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật; Tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan nhằm giải quyết tốt vụ việc; Hạn chế tối đa việc tạm đình chỉ nhiều lần đối với một vụ việc, tạm đình chỉ giải quyết vụ việc không có căn cứ. Các vụ án có tính chất phức tạp, có liên quan đến quyền sử dụng đất,

⁽¹⁾ Cụ thể: 2. Án dân sự, việc dân sự gồm: Tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất 14 vụ; TC kiện đòi tài sản 02 vụ; TC giao dịch dân sự 01 vụ; TC bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng 02 vụ; TC quyền sở hữu tài sản 01 vụ; Tuyên bố mất tích 03 việc; tuyên bố chết 01 việc



thừa kế tài sản là quyền sử dụng đất, nhà ở, những vụ án có số lượng đương sự nhiều, đã được các Thẩm phán tập trung giải quyết nên không có án quá thời hạn quy định. Bên cạnh đó, đơn vị đã chú trọng làm tốt công tác hoà giải, kết quả có 84/97 vụ án⁽²⁾ được hoà giải thành theo tổ tụng, đạt tỷ lệ 87%. Thông qua công tác hoà giải giúp cho việc giải quyết vụ án nhanh chóng, đồng thời góp phần củng cố mối đoàn kết trong nội bộ quần chúng nhân dân.

Đánh giá về chất lượng xét xử trong năm qua cho thấy chất lượng xét xử ngày càng được nâng cao, không có án hủy, không có án sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán, không có án quá hạn luật định, các bản án, quyết định của Tòa án ban hành đúng pháp luật, nhận được sự đồng thuận của cá nhân, tổ chức liên quan góp phần ổn định tình hình an ninh xã hội trên địa bàn.

Tuy nhiên, trong công tác giải quyết án dân sự vẫn còn một số tồn tại khó khăn như:

Quan hệ xã hội dân sự, kinh tế phát triển đa chiều có sự tồn tại của văn hóa truyền thống trong thực tiễn cuộc sống nhưng chưa được luật hóa như các quy định về đất đai nhà thờ, dòng họ...

Tài liệu quản lý về đất đai đang trong quá trình hoàn thiện nên khi có tranh chấp liên quan đến đất đai Tòa không có căn cứ pháp lý rõ ràng để quyết định dẫn đến áp dụng không thống nhất.

6. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Thụ lý, giải quyết 06/06 đối tượng. Trong đó, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 04 đối tượng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 01 đối tượng và đưa vào trường giáo dưỡng 01 đối tượng. Đạt tỷ lệ 100%, tăng 01 trường hợp so sánh cùng kỳ năm 2021.

7. Xét miễn giảm án phí tiền phạt: Thụ lý, giải quyết 04 việc với số tiền 16.800.000 đồng, đạt tỷ lệ 100%.

8. Rút ngắn thời gian thử thách của án treo: Thụ lý, giải quyết 27 đối tượng, đạt tỷ lệ 100%.

9. Công tác thi hành án hình sự: Thụ lý 60 bị án, ủy thác thi hành án 04 bị án, ra quyết định thi hành án 56/56 bị án, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó: Quyết định thi hành án phạt tù 26 bị án, quyết định thi hành án phạt tù cho hưởng án treo 28 bị án, cải tạo không giam giữ 02 bị án.

Việc ra quyết định thi hành án hình sự đảm bảo kịp thời, đúng hạn luật định; việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tòa án thường xuyên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân và cơ quan Công an rà soát danh sách những người đã có quyết định thi hành án phạt tù hiện còn tại ngoại để đôn đốc bắt thi hành án, đồng thời làm tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương trong quản lý đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ ở địa phương.

⁽²⁾Án hòa giải thành theo tổ tụng bao gồm: Án Dân sự+Kinh doanh thương mại + Hôn nhân gia đình, không phải mở phiên tòa xét xử theo quy định của Tòa án nhân dân Tối cao.

10. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo:

Trong năm, đơn vị đã tiếp 205 lượt công dân đến liên hệ công việc, thụ lý, giải quyết 02 đơn khiếu nại Quyết định chuyển hồ sơ vụ án theo thẩm quyền tỉnh không có căn cứ.

11. Công tác tuyên truyền pháp luật:

Nhằm nâng cao nhận thức pháp luật cho người dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, Tòa án đã chủ động tổ chức 06 vụ án xét xử rút kinh nghiệm, công bố 135/135 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử để cá nhân, tổ chức tham khảo, giám sát kết quả, chất lượng hoạt động của Tòa án. Ngoài ra thông qua công tác tiếp dân tại cơ quan, đơn vị đã bố trí cán bộ có năng lực giải thích pháp luật, tổ chức án rút kinh nghiệm để tuyên truyền pháp luật. Vì vậy thời gian qua có nhiều khiếu nại, tố cáo liên quan đến các lĩnh vực trên địa bàn sau khi tiếp nhận đã được đương sự rút hoặc có hướng giải quyết phù hợp nâng cao tính ổn định chính trị trên địa bàn. Tuy nhiên thông qua công tác tiếp công dân, tình hình tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất còn nhiều, phức tạp, để ổn định tình hình, giải quyết dứt điểm các tranh chấp nêu trên, nên cần có giải pháp đồng bộ, sự phối hợp tốt của các cơ quan liên quan trên địa bàn.

12. Công tác hội thẩm nhân dân:

Hội thẩm nhân dân trong nhiệm kỳ được Hội đồng nhân dân bầu đủ số lượng, chất lượng theo yêu cầu đề ra, 100% Hội thẩm đều được đơn vị mời tham gia xét xử. Trong công tác xét xử, Hội thẩm nhân dân đã thực hiện nghiêm túc nguyên tắc độc lập xét xử và chỉ tuân theo pháp luật, đưa ra quan điểm, ý kiến thể hiện nguyện vọng của quần chúng nhân dân, giúp Hội đồng đưa ra phán quyết đúng pháp luật, hợp lòng dân.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Đề nghị Hội đồng nhân dân huyện quan tâm, tăng cường giám sát, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân trên địa bàn.

Hiện nay, cơ sở vật chất của Tòa án đã xuống cấp, ảnh hưởng đến công tác chuyên môn cũng như việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện có phương án quy hoạch đất xây dựng trụ sở mới, đáp ứng diện tích tối thiểu để ngành có chủ trương đầu tư xây mới trụ sở hiện đại, đồng bộ giúp Tòa án nhân dân huyện thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ chính trị của địa phương.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023

Để đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo yêu cầu trong năm 2023 Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân cần thực hiện tốt các nhiệm vụ:

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp; Nghị quyết của HĐND các cấp, gắn việc thực hiện các nhiệm vụ công tác của ngành với việc thực hiện các yêu cầu cải cách tư pháp trong đó đặc biệt chú trọng việc thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ chính trị.

2. Quán triệt sự chỉ đạo của cấp ủy, phối hợp chính quyền địa phương, lắng nghe ý kiến của dư luận nhân dân và phương tiện thông tin đại chúng đối với các vụ việc phức tạp để giải quyết đúng pháp luật, kịp thời, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

3. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án, đảm bảo các phán quyết của Tòa án đúng pháp luật, hợp lòng dân. Tập trung làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ, việc dân sự, tăng cường đối thoại trong giải quyết vụ án hành chính và tổ chức xét xử các phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa lưu động; khắc phục triệt để các vụ án quá thời hạn xét xử do lỗi chủ quan của thẩm phán, đảm bảo không xét xử oan, sai, bỏ lọt tội phạm.

4. Xây dựng cơ chế và thực hiện tốt các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là khiếu nại về tố tụng.

5. Làm tốt công tác thi hành án hình sự, đảm bảo việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án đúng pháp luật.

6. Tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp nhằm đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án.

7. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng ngành, Chi bộ cơ quan và các tổ chức đoàn thể vững mạnh, thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai, giáo dục rèn luyện cán bộ, đảng viên không ngừng học tập, trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ, bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp, tăng cường cải tiến lề lối làm việc, nâng cao nhận thức về tác dụng của phong trào thi đua yêu nước, tạo ra sự đoàn kết nhất trí phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

8. Gắn việc tổ chức thực hiện tốt công tác chuyên môn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, học tập và thực hiện tốt các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng cũng như Nghị quyết của HĐND các cấp.

Trên đây là kết quả thực hiện các mặt công tác năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh báo cáo đề Hội đồng nhân dân và các đại biểu thực hiện quyền giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu BCTA.

